

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 273/KĐCL

V/v thông báo Nghị quyết về việc thẩm định
kết quả đánh giá chất lượng giáo dục

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2017

Kính gửi: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

Ngày 22/7/2017, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Đại học Quốc gia Hà Nội (KĐCLGD-ĐHQGHN) đã họp để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Hội đồng đã thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục đối với Nhà trường.

Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN kính gửi Quý trường Nghị quyết của Hội đồng (Văn bản đính kèm). Thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 26 về Quy trình thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục tại Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, kính đề nghị Nhà trường nghiên cứu Nghị quyết và gửi văn bản phản hồi cho Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN trước ngày 10 tháng 8 năm 2017.

Trân trọng./

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC THƯỜNG TRỰC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Trung tâm (để b/c);
- Lưu: VT, P.ĐG&CNCLGD, T3.



Tạ Thị Thu Hiền

Số: 14 /NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội đã họp ngày 22-23/7/2017 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Hội đồng đã nghiên cứu hồ sơ thẩm định gồm Báo cáo tự đánh giá của Nhà trường, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, báo cáo thẩm định kết quả tự đánh giá và đánh giá ngoài của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan. Hội đồng đã nghe đại diện Lãnh đạo Nhà trường báo cáo tóm tắt về Nhà trường; đại diện Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài báo cáo tóm tắt quy trình và tổng hợp kết quả đánh giá ngoài; đại diện Tiểu ban chuyên môn báo cáo tóm tắt quy trình, công cụ, nội dung tự đánh giá của Nhà trường và quy trình, công cụ, nội dung đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Trên cơ sở đó, Hội đồng đã thảo luận về kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và đã bỏ phiếu thông qua với số phiếu tán thành là 14/16/17.

Căn cứ kết quả thảo luận, bỏ phiếu của Phiên họp, Hội đồng

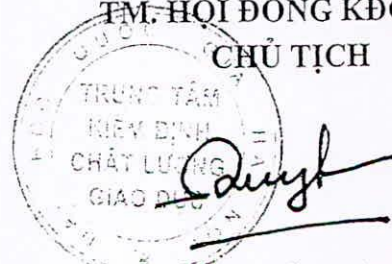
QUYẾT NGHỊ:

1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Kinh tế Quốc dân theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Nhà trường. Nhà trường cũng đồng ý với kết quả đánh giá chất lượng của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Kinh tế Quốc dân cho thấy, số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 51 tiêu chí (trong tổng số 61 tiêu chí), chiếm 83,6%, trong đó, tất cả các tiêu chuẩn đều có ít nhất 01 tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục 1).

2. Kết quả đánh giá cho thấy, bên cạnh những điểm mạnh, Nhà trường còn những điểm cần phải khắc phục, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Căn cứ trên Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và kết quả thảo luận tại Phiên họp của Hội đồng, Hội đồng kiến nghị với Nhà trường 10 nhóm giải pháp (chi tiết trong Phụ lục 2).

3. Căn cứ Điều 27, Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Kinh tế Quốc dân theo quy định hiện hành.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH



GS.TS. Nguyễn Quý Thanh

Phụ lục 1.

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
 (Kèm theo Nghị quyết số: 14/NQ-HĐKĐCL ngày 24 tháng 7 năm 2017
 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
Tiêu chuẩn 1	100% đạt
Tiêu chí 1.1	Đạt
Tiêu chí 1.2	Đạt
Tiêu chuẩn 2	100% đạt
Tiêu chí 2.1	Đạt
Tiêu chí 2.2	Đạt
Tiêu chí 2.3	Đạt
Tiêu chí 2.4	Đạt
Tiêu chí 2.5	Đạt
Tiêu chí 2.6	Đạt
Tiêu chí 2.7	Đạt
Tiêu chuẩn 3	66,7% đạt
Tiêu chí 3.1	Chưa đạt
Tiêu chí 3.2	Đạt
Tiêu chí 3.3	Đạt
Tiêu chí 3.4	Đạt
Tiêu chí 3.5	Đạt
Tiêu chí 3.6	Chưa đạt
Tiêu chuẩn 4	71,4% đạt
Tiêu chí 4.1	Đạt
Tiêu chí 4.2	Đạt
Tiêu chí 4.3	Đạt
Tiêu chí 4.4	Chưa đạt
Tiêu chí 4.5	Chưa đạt
Tiêu chí 4.6	Đạt
Tiêu chí 4.7	Đạt
Tiêu chuẩn 5	75% đạt
Tiêu chí 5.1	Đạt
Tiêu chí 5.2	Đạt
Tiêu chí 5.3	Đạt
Tiêu chí 5.4	Đạt
Tiêu chí 5.5	Chưa đạt
Tiêu chí 5.6	Đạt
Tiêu chí 5.7	Chưa đạt
Tiêu chí 5.8	Đạt

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
Tiêu chuẩn 6	100% đạt
Tiêu chí 6.1	Đạt
Tiêu chí 6.2	Đạt
Tiêu chí 6.3	Đạt
Tiêu chí 6.4	Đạt
Tiêu chí 6.5	Đạt
Tiêu chí 6.6	Đạt
Tiêu chí 6.7	Đạt
Tiêu chí 6.8	Đạt
Tiêu chí 6.9	Đạt
Tiêu chuẩn 7	85,7% đạt
Tiêu chí 7.1	Đạt
Tiêu chí 7.2	Đạt
Tiêu chí 7.3	Đạt
Tiêu chí 7.4	Đạt
Tiêu chí 7.5	Chưa đạt
Tiêu chí 7.6	Đạt
Tiêu chí 7.7	Đạt
Tiêu chuẩn 8	100% đạt
Tiêu chí 8.1	Đạt
Tiêu chí 8.2	Đạt
Tiêu chí 8.3	Đạt
Tiêu chuẩn 9	77,8% đạt
Tiêu chí 9.1	Chưa đạt
Tiêu chí 9.2	Đạt
Tiêu chí 9.3	Đạt
Tiêu chí 9.4	Đạt
Tiêu chí 9.5	Đạt
Tiêu chí 9.6	Đạt
Tiêu chí 9.7	Chưa đạt
Tiêu chí 9.8	Đạt
Tiêu chí 9.9	Đạt
Tiêu chuẩn 10	66,7% đạt
Tiêu chí 10.1	Đạt
Tiêu chí 10.2	Đạt
Tiêu chí 10.3	Chưa đạt

Phụ lục 2.

Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục đối với Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

*(Kèm theo Nghị quyết số: 14 /NQ-HĐKĐCL ngày 24 tháng 7 năm 2017
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN)*

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Kinh tế Quốc dân giai đoạn 2012-2016 cho thấy, Nhà trường có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau:

Sứ mạng của Nhà trường cơ bản phù hợp với chức năng và nhiệm vụ của Nhà trường, với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của thành phố Hà Nội; cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận được quy định trong quy chế về tổ chức và hoạt động; có Quy hoạch phát triển Trường đến năm 2020; có chiến lược phát triển cho giai đoạn, các kế hoạch, nhiệm vụ được rà soát, đánh giá; các chương trình đào tạo chính quy, tiên tiến, chất lượng cao, POHE, đào tạo bằng tiếng Anh có tham khảo các chương trình đào tạo tiên tiến khi xây dựng, điều chỉnh; các hình thức đào tạo khá đa dạng, đáp ứng được yêu cầu của xã hội; hoạt động giảng dạy được lấy ý kiến phản hồi của người học, kết quả đánh giá được sử dụng làm căn cứ xét thi đua, đánh giá viên chức, điều chỉnh quy định và chính sách đối với phát triển đội ngũ; công tác tuyển dụng cán bộ được quan tâm, có quy trình, tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, được công khai; đội ngũ cán bộ có năng lực chuyên môn, phẩm chất đáp ứng yêu cầu công việc, được tham gia các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao trình độ; người học được đảm bảo các điều kiện về học tập, sinh hoạt, rèn luyện chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống, được hỗ trợ tìm kiếm việc làm; Nhà trường có Chiến lược và Kế hoạch phát triển khoa học công nghệ đến năm 2020 và đã triển khai được một số hoạt động theo kế hoạch; một số đề tài có giá trị ứng dụng giải quyết các vấn đề kinh tế-xã hội cho các địa phương, đề xuất được một số chính sách cho các bộ, ban ngành; đã công bố nhiều bài báo trên các tạp chí trong và ngoài nước; hoạt động hợp tác quốc tế được thực hiện cơ bản theo quy định, đã đạt được những hiệu quả nhất định; việc sử dụng và phát triển cơ sở vật chất được quy hoạch; có các giải pháp tăng nguồn thu, đảm bảo chi thường xuyên, có tích lũy làm vốn đối ứng để đầu tư cho xây dựng; việc sử dụng tài chính cơ bản đúng mục đích, được quản lý theo quy định, việc lập kế hoạch có bám sát kế hoạch hoạt động trong năm.

Tuy nhiên, Nhà trường vẫn còn những điểm tồn tại cần khắc phục (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận, Hội đồng kiến nghị Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục theo 10 nhóm giải pháp dưới đây:

i. Cần xác định và công bố nhất quán, truyền thông rộng rãi về sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, khẩu hiệu hành động và vận dụng vào các hoạt động cụ thể của tập thể và các cá nhân; xây dựng các tiêu chí cụ thể của trường đại học định hướng nghiên cứu, của trường trong nhóm 1000 trường hàng đầu thế giới để bổ sung, điều chỉnh kế hoạch chiến lược theo từng giai đoạn; điều chỉnh mục tiêu giáo dục cho phù hợp với sứ mạng, thế mạnh của Nhà trường và yêu cầu của Luật Giáo dục đại học, ban hành thống nhất, phổ biến sâu rộng, chuyển tải logic, hệ thống vào các kế hoạch phát triển và các hoạt động cụ thể; chỉ rõ triết lý giáo dục, phát triển các nguồn lực để đạt các mục tiêu đề ra;

ii. Cần khẩn trương ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng trường, trình phê duyệt Đề án việc làm và xây dựng tiêu chuẩn đánh giá, phân loại cán bộ viên chức và người lao

động theo các chỉ số thực hiện gắn với Đề án việc làm để tạo căn cứ pháp lý triển khai các hoạt động đồng bộ và đạt hiệu quả; hoàn chỉnh Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2016-2020 và xây dựng kế hoạch phát triển trong trung hạn; chú trọng xây dựng kế hoạch hàng năm theo kế hoạch trung hạn, dài hạn; tổ chức rà soát, điều chỉnh chiến lược trung hạn, dài hạn để điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu phát triển của giai đoạn; tổ chức rà soát, đánh giá tính hiệu quả của cơ cấu tổ chức hiện tại; nghiên cứu hoàn thiện cơ cấu theo định hướng phát triển trở thành là trường đại học định hướng nghiên cứu với bộ máy tinh gọn, giảm đầu mối, tránh chồng chéo và kém hiệu quả;

iii. Cần tăng cường công tác quản lý hệ thống ngành, chuyên ngành, chương trình đào tạo theo quy định; tổ chức rà soát cơ cấu, quy mô đào tạo các ngành, chuyên ngành; các chương trình đào tạo và đề cương chi tiết các học phần, bổ sung đầy đủ thông tin, nhất là về kiểm tra đánh giá và phổ biến đầy đủ cho người học; tăng cường sự tham gia của các bên liên quan (nhất là cựu sinh viên, nhà tuyển dụng, hiệp hội nghề nghiệp...) trong quá trình phát triển chương trình đào tạo và có kế hoạch và lộ trình cụ thể đánh giá chất lượng các chương trình đào tạo theo bộ tiêu chuẩn Việt Nam hoặc khu vực, quốc tế;

iv. Cần tuân thủ quy định về việc tổ chức đào tạo cấp bằng, thời gian công bố kết quả học tập và thông tin về văn bằng, chứng chỉ được cấp theo quy định; có chính sách, quy định hỗ trợ tài chính cho việc xây dựng ngân hàng đề thi, chuẩn hóa quy trình và thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo đánh giá được năng lực người học ở các hệ đào tạo, trình độ đào tạo; áp dụng tối đa công nghệ thông tin trong công tác quản lý, lưu trữ cơ sở dữ liệu về hoạt động đào tạo; triển khai việc đánh giá chất lượng một cách định kỳ, có hệ thống đối với tất cả các đối tượng người học sau khi tốt nghiệp và có cơ chế sử dụng kết quả khảo sát trong xây dựng và phát triển chương trình đào tạo;

v. Cần đầu tư xây dựng và triển khai thực hiện chiến lược, quy hoạch phát triển đội ngũ, ngành/chuyên ngành đào tạo, các hướng nghiên cứu,... gắn với mục tiêu phát triển Trường một cách có hệ thống và khoa học; chú trọng hơn nữa đến công tác tuyển dụng đội ngũ có trình độ cao thông qua đa dạng hóa nguồn tuyển; quy hoạch, bồi dưỡng và bổ nhiệm những cán bộ quản lý có đủ tiêu chuẩn theo quy định; chủ động lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo vị trí công việc, theo kết quả thực hiện nhiệm vụ, lưu ý nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên và kỹ thuật viên; thường xuyên rà soát hệ thống văn bản quản lý điều hành để kịp thời cập nhật, điều chỉnh; rà soát tỉ lệ sinh viên/giảng viên đối với từng ngành đào tạo căn cứ đội ngũ thực tế để điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện đảm bảo chất lượng, theo quy định và định hướng phát triển;

vi. Cần tổ chức truyền thông một cách đầy đủ và hiệu quả hơn về các chế độ, chính sách; cải tiến nội dung và hình thức các hoạt động Đoàn - Hội, gắn với việc giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống nhằm nâng cao ý thức công dân, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp cho người học; có các hình thức gắn kết, hợp tác hiệu quả hơn với các tổ chức, doanh nghiệp; bố trí hợp lý thời gian tham quan thực tế, kiến tập, thực tập nhằm tạo điều kiện tăng cường tiếp xúc thực tế và hướng nghiệp cho người học từ sớm; hoàn thiện hệ thống khảo sát người học sau tốt nghiệp và tổ chức khảo sát một cách thường xuyên, có kế hoạch và hệ thống và xây dựng cơ sở dữ liệu đầy đủ về sinh viên tốt nghiệp; đảm bảo 100% người học được tham gia đánh giá chất lượng giảng dạy, môn học và chất lượng đào tạo của Nhà trường;

vii. Cần xây dựng chiến lược phát triển khoa học công nghệ với tầm nhìn xa hơn hướng

tới trở thành trường đại học định hướng nghiên cứu; xây dựng kế hoạch hoạt động trong trung hạn với các chỉ số thực hiện cụ thể cần đạt được và lộ trình thực hiện nhằm hiện thực hóa sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường; cần cải thiện tỷ lệ đề tài nghiên cứu, gia tăng số lượng các công bố khoa học, đặc biệt là các công bố quốc tế trên các tạp chí có hệ số tác động (IF) cao; có giải pháp tăng nguồn thu từ các hoạt động nghiên cứu, chuyển giao; tăng cường đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ và phát triển tiềm lực nghiên cứu trong cán bộ giảng viên và người học, mở rộng hợp tác đa ngành, liên ngành, hợp tác với các cơ sở giáo dục và viện nghiên cứu, các tổ chức trong nước và quốc tế; hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý hoạt động khoa học công nghệ của Nhà trường;

viii. Cần nghiên cứu cơ chế quản lý hoạt động hợp tác quốc tế tập trung, rà soát mô hình triển khai thực thi và quản lý các chương trình liên kết quốc tế; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và năng lực đội ngũ cán bộ trong hoạt động hợp tác quốc tế; tăng cường đàm phán việc hợp tác với đối tác toàn diện trên nhiều khía cạnh; nghiên cứu phát triển các đối tác mới và có chính sách đầu tư, phát triển phù hợp;

ix. Cần khẩn trương bổ sung đầy đủ tài liệu học tập, tham khảo cho các ngành, chuyên ngành, nhất là tài liệu ngoại văn; kết nối với thư viện của các trường đại học cùng lĩnh vực có uy tín trong nước và thế giới để tạo điều kiện cho người học được tiếp cận với nguồn học liệu rộng; nghiên cứu xây dựng các bộ cơ sở dữ liệu cho nghiên cứu, các phòng thực hành chuyên ngành, phòng học trực tuyến/video conference; sớm đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện tòa nhà Trung tâm Đào tạo để đảm bảo đủ diện tích làm việc cho cán bộ và đủ phòng học cho người học; có phương án xã hội hóa công tác đầu tư xây dựng, các hoạt động của ký túc xá; xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa phục vụ nhu cầu rèn luyện sức khỏe cho sinh viên và có biện pháp khẩn trương đảm bảo vệ sinh, an toàn cho cán bộ, người học;

x. Cần tìm các giải pháp để gia tăng nguồn thu từ hoạt động nghiên cứu khoa học, tư vấn định hướng theo chiến lược phát triển Trường trở thành một trường đại học định hướng nghiên cứu; rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn để giảm chi thường xuyên và tăng hiệu quả hoạt động; sớm hoàn chỉnh tổng thể các phần mềm quản lý để hỗ trợ cho công tác quản lý tài chính và các mảng công tác khác; việc lập kế hoạch và phân bổ tài chính hàng năm cần được chú trọng đúng mức từ các nội dung xây dựng chỉ tiêu, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá bám sát các nhiệm vụ và mục tiêu đã được xác định trong Chiến lược phát triển trung hạn, dài hạn để đảm bảo thực hiện được sứ mạng đã xác định.

Trên đây là 10 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường cần nghiên cứu kỹ lưỡng báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Đại học Quốc gia Hà Nội.
